TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST-KDTM	*Đồng Hới, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06/8/2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 22/2018/TLST- KDTM ngày 30/5/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ:, phường M, huyện T, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông A; người đại diện theo ủy quyền: Ông B– Phó giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền ngày 02/7/2018.

Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh 1957 và bà Trần Thị Đ, sinh 1967; địa chỉ: đường B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 234/2014/HĐTD ngày 26/8/2014 và theo phụ lục hợp đồng số 01/2015/PLHĐ-GHHM ngày 21/8/2015. Ông Phạm Văn T và bà Trần Thị Đ phải trả nợ cho Ngân hàng N với tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 06/8/2018 là: 4.257.518.751 đồng (Bốn tỷ, hai trăm năm nươi bảy triệu, năm trăm mười tám ngàn, bảy trăm năm mươi mốt đồng), trong đó : nợ gốc là: 3.100.000.000 đồng **;** lãi trong hạn : 911.288.890 đồng ; lãi quá hạn : 246.229.861 đồng.

- Hạn trả số tiền gốc và lãi trên đến ngày 31/12/2018 .

- Từ ngày 07/8/2018 ông Phạm Văn T và bà Trần Thị Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 234/2014/HĐTD ngày

26/8/2014 và theo phụ lục hợp đồng số 01/2015/PLHĐ-GHHM ngày 21/8/2015 đã được ký giữa hai bên cho đến khi trả hết số nợ gốc và lãi.

- Sau ngày 31/12/2018 ông Phạm Văn T và bà Trần Thị Đ không trả hết số tiền gốc và lãi trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý, phát mại toàn bộ số tài sản đã thế chấp của ông T, bà Đ đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 234/2014/HĐTC ngày 26/8/2014. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 236/2014/HĐTC ngày 26/8/2014, để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm:

+ Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 63, tờ bản đồ số 45, diện tích 179,30m^2 do UBND thị xã Đồng Hới (Nay là UBND thành phố Đồng Hới) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 11/6/2003 mang tên Hộ ông Phạm Văn T và bà Trần Thị Đ và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 129m^2, diện tích sử dụng 258m^2; địa chỉ thửa đất tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình,

+ Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 6, diện tích 458,8m^2 do UBND thành phố Đồng Hới cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 07/5/2012 mang tên ông Phạm Văn T; địa chỉ thửa đất tại xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Trường hợp Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp mà số tiền thu được từ việc phát mại số tài sản đã thế chấp không đủ trả số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng N thì ông Phạm Văn T và bà Trần Thị Đ có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền gốc và lãi còn lại (bao gồm dư nợ gốc và dư nợ lãi) và tiền lãi phát sinh với lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên cho đến khi trả hết số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng N

- Về án phí : Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Ông Phạm Văn T bà Trần Thị Đ phải chịu án phí 56.128.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Ngân hàng N không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.085.359 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0000534 ngày 28/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP Đồng Hới;
- Toà án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc